

❖ **Thận trọng:**

Nếu dùng thuốc không thấy có tiến triển tốt, khi có triệu chứng khó chịu xảy ra hoặc có tác dụng không mong muốn nên ngừng thuốc và hỏi ý kiến của bác sĩ.

Trong thành phần của thuốc có tá dược aspartam chứa một lượng phenylalanin, có thể gây hại trên những người bị phenylceton niệu nên thận trọng khi dùng.

Trong thành phần của thuốc có lactose. Bệnh nhân không dung nạp lactose, chứng thiếu hụt lactase Lapp hoặc rối loạn hấp thu glucose - galactose không nên sử dụng thuốc.

Sử dụng cho phụ nữ có thai hoặc cho con bú: Thuốc chỉ dùng cho phụ nữ có thai hoặc đang nuôi con bú khi thật cần thiết theo chỉ dẫn của bác sĩ.

❖ **Tác dụng không mong muốn của thuốc:**

Không phổ biến: rối loạn tiêu hóa nhẹ, đầy hơi, tiêu chảy, nôn, hoặc buồn nôn.

Rất hiếm: đau chi dưới.

*** Ghi chú: "Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc"**

❖ **Tương tác với thuốc khác, các dạng tương tác khác:** Chưa có tài liệu báo cáo.

❖ **Quá liều và xử trí:** Chưa có tài liệu báo cáo.

❖ **Hạn dùng:** 36 tháng tính từ ngày sản xuất. **Không dùng thuốc đã quá hạn sử dụng.**

*** Lưu ý:** Khi thấy gói thuốc bị ẩm mốc, nhãn thuốc in số lô SX, HD mờ...hay có các biểu hiện nghi ngờ khác phải đem thuốc tới hỏi lại nơi bán hoặc nơi sản xuất theo địa chỉ trong đơn.

❖ **Quy cách đóng gói:** Hộp 14 gói x 4,0g.

❖ **Bảo quản:** Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C.

❖ **Tiêu chuẩn áp dụng:** TCCS.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Thuốc sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM HÀ TÂY

Tổ dân phố số 4 - La Khê - Hà Đông - Thành phố Hà Nội

ĐT: 024.33824685 * Fax: 024.33829054

Hotline: 024 33 522525

Hướng dẫn sử dụng thuốc
Thuốc bán theo đơn

Techepa

❖ **Dạng thuốc:** Thuốc bột pha hỗn dịch uống

❖ **Quy cách đóng gói:** Hộp 14 gói x 4,0g

❖ **Thành phần:** Mỗi gói thuốc bột pha hỗn dịch uống chứa:

L-ornithin L-aspartat.....3,0g

Tá dược vữa.....1 gói

(Tá dược gồm: Lactose, aspartam, microcrystalline cellulose, cabosil M5, vanilin)

❖ **Dược lực học:**

L-ornithin L-aspartat là sự kết hợp hai amino acid quan trọng trong chu trình chuyển hóa gan. Tăng khả năng khử độc ở gan, cải thiện cân bằng năng lượng. Tác dụng tốt trong suy chức năng gan, thúc đẩy tái tạo tế bào gan.

L-ornithin L-aspartat kích thích sự sản xuất acid uric trong chu trình urê ở gan và kích thích việc sản xuất glutamin làm giảm thiểu nồng độ amoniac.

❖ **Dược động học:**

Cả 2 acid amin này đều được hấp thu tốt qua đường tiêu hóa. Chưa có báo cáo về quá trình hấp thu, chuyển hóa, thải trừ.

❖ **Chỉ định:**

Hỗ trợ điều trị các trường hợp rối loạn chức năng gan, bệnh gan cấp và mạn tính như xơ gan, gan nhiễm mỡ, viêm gan. Đặc biệt trong hỗ trợ điều trị hội chứng tăng amoniac máu, giai đoạn đầu rối loạn nhận thức (tiền hôn mê) hoặc biến chứng thần kinh (hôn mê gan-não).

❖ **Cách dùng và liều dùng:** Thuốc này chỉ sử dụng theo sự kê đơn của bác sỹ.

Hòa tan một lượng nước thích hợp (20 - 30ml), uống sau bữa ăn.

Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: Liều thông thường 1 - 2 gói/lần, lên tới 3 lần/ngày.

Trẻ em dưới 12 tuổi: không sử dụng cho đối tượng này.

Hoặc theo chỉ định của bác sỹ.

❖ **Chống chỉ định:**

Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.

Suy giảm chức năng thận.

Trẻ em dưới 12 tuổi.